DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TLA1

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	LƯƠNG MINH ANH	11A4	TLA	
2	ĐẶNG VIỆT HÀ	11A4	TLA	
3	NGUYỄN SƠN HÀ	11A4	TLA	
4	ĐÀO GIA HIẾU	11A4	TLA	
5	TRẦN NGỌC HOÀN	11A4	TLA	
6	LÊ ĐÌNH HƯƠNG	11A4	TLA	
7	ĐẶNG ĐỨC HUY	11A4	TLA	
8	NGUYỄN NGỌC THAO	11A4	TLA	
9	PHẠM CÔNG TÚ	11A4	TLA	
10	NGUYỄN TRUNG THÀNH	11A4	TLH	
11	KIỀU TUẤN ANH	11A5	TLA	
12	NGÔ LAN ANH	11A5	TLA	
13	NGUYỄN ĐỨC ANH	11A5	TLA	
14	NGUYỄN THỊ KIỀU ANH	11A5	TLA	
15	NGUYỄN HÙNG CƯỜNG	11A5	TLA	
16	NGUYỄN HỒNG HẠNH	11A5	TLA	
17	PHẠM LÊ TUẤN KHÔI	11A5	TLA	
18	TRẦN VIỆT TẤN KIỆT	11A5	TLA	
19	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	11A5	TLA	
20	CAO KHÁNH LINH	11A5	TLA	
21	NGUYỄN QUANG MINH	11A5	TLA	
22	PHẠM HỒNG PHÚC	11A5	TLA	
23	NGUYỄN NHẬT TÂN	11A5	TLA	
24	LÊ SĨ THÀNH	11A5	TLA	
25	BÙI MẠNH TRƯỜNG	11A5	TLA	
26	NGUYỄN QUÝ CƯỜNG	11A9	TLA	
27	TRẦN ANH ĐỨC	11A9	TLA	
28	PHẠM HOÀNH	11A9	TLA	
29	NGUYỄN MINH HUYỀN	11A9	TLA	
30	TỐNG VŨ NGUYÊN	11A9	TLA	
31	ĐẶNG TUẤN PHONG	11A9	TLA	
32	ĐỖ NGUYỄN HẢI PHONG	11A9	TLA	
33	LÊ HOÀNG PHÚC	11A9	TLA	
34	NGUYỄN MINH THIỆN	11A9	TLA	
35	HOÀNG VĂN THỰ	11A9	TLA	
36	TRẦN NHẬT PHÚC	11A9	TLA	
37	PHẠM TẤN THÀNH	11A9	TLA	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TLA2

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỐC ANH	11A1	TLA	
2	TRẦN HOÀNG ANH	11A1	TLA	chỉ học Toán từ 07.12.2020
3	VŨ PHƯƠNG ANH	11A1	TLA	chỉ học Toán từ 07.12.2020
4	LÊ PHƯƠNG HIỀN	11A1	TLA	
5	TRẦN ĐỨC HÙNG	11A1	TLA	
6	ĐẶNG THU HUYỀN	11A1	TLA	
7	NGUYỄN ĐỒNG PHÚC	11A1	TLA	
8	NGUYỄN ĐỨC THƯỜNG	11A1	TLA	
9	HOÀNG QUỲNH TRANG	11A1	TLA	
10	PHẠM NGUYỄN TUÂN	11A1	TLA	
11	NGUYỄN HOÀNG TÙNG	11A1	TLA	chỉ học Toán từ 07.12.2020
12	NGUYỄN THẢO VÂN	11A1	TLA	
13	TRẦN QUỐC VIỆT	11A1	TLA	
14	PHAN THẾ ANH	11A10	TLA	
15	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	11A10	TLA	
16	VŨ THẾ DƯƠNG	11A10	TLA	
17	MAI TRUNG HIẾU	11A10	TLA	
18	LÝ QUANG HINH	11A10	TLA	
19	LƯU THỊ NGỌC LAN	11A10	TLA	
20	PHẠM HOÀNG MINH	11A10	TLA	
21	VŨ MINH PHÚ	11A10	TLA	
22	CHU QUANG THÀNH	11A10	TLA	
23	VŨ ĐỨC THẮNG	11A10	TLA	
24	VY HOÀNG AN	11A2	TLA	
25	ĐẶNG KIM ANH	11A2	TLA	
26	LÊ QUỐC ANH	11A2	TLA	
27	PHẠM NGỌC THIÊN ANH	11A2	TLA	
28	TRẦN THỊ LAN ANH	11A2	TLA	
29	NGUYỄN THIÊN BÌNH	11A2	TLA	
30	NGUYỄN NGỌC HẢO	11A2	TLA	
31	NGUYỄN THỊ THANH HOA	11A2	TLA	
32	ĐOÀN KHÁNH HUYỀN	11A2	TLA	
33	LÂM PHƯƠNG LÂM	11A2	TLA	
34	ĐOÀN KHÁNH LINH	11A2	TLA	xét tuyển khối H
35	HUỲNH BẢO NAM	11A2	TLA	
36	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG NHI	11A2	TLA	
37	TƯỜNG THẾ PHÚ	11A2	TLA	
38	NGUYỄN PHƯƠNG THANH	11A2	TLA	
39	NGUYỄN QUỲNH TRANG	11A2	TLA	
40	LÊ QUỐC VƯỢNG	11A2	TLA	
41	VŨ THỊ THẮM	11A10	TLA	
42	NGUYỄN THÀNH VINH	11A10	TLA	
43	QUYỀN THỊ THẢO	11A8	TLA	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TLA3

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	PHẠM CAO THẮNG	11A10	TLA	
2	HỒ HOÀNG TUẤN	11A10	TLA	
3	VŨ KIM DUNG	11A3	TLA	
4	NGUYỄN HOÀNG KỲ	11A3	TLA	
5	ĐẶNG HẢI LONG	11A3	TLA	
6	NGUYỄN TẤN HOÀNG LONG	11A3	TLA	
7	LÊ HỒNG MẠNH	11A3	TLA	
8	HOÀNG THỊ HÀ MY	11A3	TLA	
9	VŨ THÚY NGA	11A3	TLA	
10	VŨ KHÁNH NINH	11A3	TLA	
11	TRẦN VĂN QUÂN	11A5	TLA	
12	NGUYỄN NHẬT THÀNH	11A5	TLA	
13	NGUYỄN TUẤN ANH	11A6	TLA	
14	LÊ THÀNH ĐẠI	11A6	TLA	
15	TRẦN TÙNG DƯƠNG	11A6	TLA	
16	VŨ QUANG HUY	11A6	TLA	
17	LÊ LONG	11A6	TLA	
18	MAI HẢI ANH	11A7	TLA	
19	VŨ HỮU HOÀNG	11A7	TLA	
20	TRẦN NGỌC DŨNG	11A7	TLA	
21	VŨ VIỆT DŨNG	11A7	TLA	
22	ĐINH HỮU MẠNH TUẤN	11A7	TLA	
23	NGUYỄN NGỌC ANH	11A8	TLA	
24	VŨ HỒNG ANH	11A8	TLA	
25	VŨ GIA BẢO	11A8	TLA	
26	PHẠM ĐỨC DŨNG	11A8	TLA	
27	ĐỖ HÀ NHẬT HÀO	11A8	TLA	
28	PHẠM THỊ NGỌC MAI	11A8	TLA	
29	PHẠM HỒNG NHUNG	11A8	TLA	
30	ĐOÀN HỒNG PHÚC	11A8	TLA	
31	BÙI THỊ MINH PHƯƠNG	11A8	TLA	
32	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	11A8	TLA	
33	PHẠM MINH THU	11A8	TLA	
34	NGUYỄN TRUNG KIÊN	11A3	TLA	
35	NGUYỄN THỊ HOÀNG NGUYỆT	11A3	TLA	
36	HOÀNG THỊ THÚY	11A3	TLA	
37	NGUYỄN THỊ THU THẢO	11A6	TLA	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TLH1

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	BÙI LINH ANH	11A4	TLH	
2	BÙI SINH CƯỜNG	11A4	TLH	
3	TRỊNH VIỆT CƯỜNG	11A4	TLH	
4	NGUYỄN MINH ĐỨC	11A4	TLH	
5	HỒ VIỆT DƯƠNG	11A4	TLH	
6	VŨ TIẾN HUY	11A4	TLH	
7	NGUYỄN KHẢI LAM	11A4	TLH	
9	HOÀNG PHƯƠNG LINH	11A4	TLH	
10	ĐỖ KHÁNH LONG	11A4	TLH	
11	NGUYỄN LƯU NGỌC MAI	11A4	TLH	
12	ĐỖ MINH NGHĨA	11A4	TLH	
13	PHÙNG NINH NHẬT	11A4	TLH	
14	NGUYỄN CHIẾN THẮNG	11A4	TLH	
15	PHẠM XUÂN TIẾN	11A4	TLH	
16	PHAN THỊ TỐ UYÊN	11A4	TLH	
17	NGUYỄN THẢO VÂN	11A4	TLH	
18	ĐOÀN THU AN	11A5	TLH	
19	NGUYỄN TÚ MINH ANH	11A5	TLH	
20	TRẦN ĐẠI BÁCH	11A5	TLH	
21	VŨ QUỐC CHƯƠNG	11A5	TLH	
22	TRẦN ANH ĐỨC	11A5	TLH	
23	NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG	11A5	TLH	
24	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HỒNG	11A5	TLH	
25	PHẠM THÙY LINH	11A5	TLH	
26	NGUYỄN HẢI NAM	11A5	TLH	
27	TRẦN THỊ NHI	11A5	TLH	
28	LẠI HÀ PHƯƠNG	11A5	TLH	
29	NGUYỄN QUANG TÙNG	11A5	TLH	
30	PHẠM ĐÌNH KHÁNH VÂN	11A5	TLH	
31	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	11A7	TLH	
32	ĐỖ TRUNG KIÊN	11A7	TLH	
33	ĐÀO MINH HIỂN	11A7	TLH	
34	BÙI HUY THÔNG	11A7	TLH	
35	ĐINH VĂN THƯ	11A7	TLH	
36	NGUYỄN ĐỨC TIẾN	11A7	TLH	
37	NGUYỄN VŨ NGỌC BÍCH	11A7	TLH	
38	ĐINH ĐỨC TÚ	11A4	TLH	
39	BÙI MINH KIÊN	11A4	TLH	
40	NGUYỄN TUẤN MINH	11A10	TLH	
41	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	11A7	TLH	
42	PHẠM MINH HUYỀN	11A7	TLH	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TLH2

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	ĐẶNG NHẬT DUY	11A10	TLH	
2	PHẠM THỊ HỒNG NGỌC	11A10	TLH	
3	NGUYỄN THÚY HIỀN	11A10	TLH	
4	PHẠM THỊ HẢI YẾN	11A10	TLH	
5	ĐÀO DUY ANH	11A6	TLH	
6	NGUYỄN PHÙNG THẢO ANH	11A6	TLH	ko hoc Toan tu 07.12.20
7	PHẠM ĐỨC ANH	11A6	TLH	
8	PHẠM THỊ NGỌC ANH	11A6	TLH	
9	NGUYỄN NGỌC ÁNH	11A6	TLH	
10	NGUYỄN KHÁNH CHI	11A6	TLH	
11	HOÀNG QUỐC CƯỜNG	11A6	TLH	
12	PHẠM ĐÌNH CƯỜNG	11A6	TLH	
13	ĐOÀN ANH ĐỨC	11A6	TLH	
14	PHẠM VIỆT HOA	11A6	TLH	ko hoc Toan tu 07.12.20
15	PHẠM THỊ HUẾ	11A6	TLH	
16	NGUYỄN DUY KHÁNH	11A6	TLH	
17	LƯU HỒNG SƠN	11A6	TLH	
18	MAI NHẬT THÀNH	11A6	TLH	
19	LƯU ĐỨC VĨ	11A6	TLH	
20	VŨ DUY CƯỜNG	11A7	TLH	
21	NGUYỄN THU HIỀN	11A7	TLH	
22	TRẦN KIM HỒNG	11A7	**TL**	
23	NGUYỄN THỊ HÀ MY	11A7	TLH	
25	ĐẶNG MINH QUANG	11A8	TLH	
26	PHẠM DUY THÀNH	11A8	TLH	
27	PHẠM ĐÌNH THOẢNG	11A8	TLH	
28	MAI THỊ THỦY	11A8	TLH	
29	LÊ MINH HẢI	11A9	TLH	
30	PHAN THÀNH NAM	11A9	TLH	
31	ĐOÀN THỊ THANH	11A9	TLH	
32	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	11A9	TLH	
33	NGUYỄN ĐỨC CẢNH	11A3	TLH	
34	TRẦN THỊ HỒNG ÁNH	11A3	TLH	
35	LÊ BÁ KHÁNH DƯƠNG	11A3	TLH	
36	PHẠM HUYỀN LINH	11A3	TLH	
37	NGUYỄN ĐỨC QUYẾT	11A3	TLH	
38	DƯƠNG THANH THẢO	11A3	TLH	
39	ĐẶNG GIA HUY	11A3	TLH	
40	NGUYỄN THÚY NGA	11A6	TLH	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TLH3

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	NGUYỄN VIỆT ANH	11A1	TLH	
2	NGÔ THỊ CHÚC	11A1	TLH	
3	NGUYỄN THỊ CHUNG	11A1	TLH	
4	NGUYỄN KHẮC ĐẠT	11A1	TLH	
5	NGUYỄN MINH ĐỨC	11A1	TLH	
6	NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG	11A1	TLH	
7	PHẠM CHÂU GIANG	11A1	TLH	
8	NGUYỄN THU HƯỜNG	11A1	TLH	
9	LÊ CÔNG HUY	11A1	TLH	
10	NGUYỄN HƯƠNG LAN	11A1	TLH	không học Hóa từ 07.12.20
11	TRẦN MINH QUÂN	11A1	TLH	
12	NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO	11A1	TLH	
13	NGUYỄN NGỌC UYÊN	11A1	TLH	
14	VŨ HẢI YẾN	11A1	TLH	
15	VƯƠNG QUỐC AN	11A2	TLH	
16	TRẦN MINH ĐỨC	11A2	TLH	
17	LẠI THANH LAN	11A2	TLH	
18	BÙI KHÁNH LINH	11A2	TLH	
19	LÊ THÙY LINH	11A2	TLH	
20	NGUYỄN HÀ LINH	11A2	TLH	
21	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	11A2	TLH	
22	HÀ THÁI SƠN	11A2	TLH	
23	LÊ THANH THẢO	11A2	TLH	
24	ĐINH ĐỨC THỊNH	11A2	TLH	
25	LẠI ĐỨC TRƯỜNG	11A2	TLH	
26	NGUYỄN VĂN TÚ	11A2	TLH	
27	NGUYỄN LÊ SỸ TÙNG	11A2	TLH	
28	NGUYỄN HOÀNG VŨ	11A2	TLH	
29	NGUYỄN THỊ XOẠN	11A2	TLH	
30	VŨ THÙY DƯƠNG	11A3	TLH	
31	PHẠM TRUNG HIẾU	11A3	TLH	
32	LƯƠNG THỊ NHƯ QUỲNH	11A3	TLH	
33	MẠC ĐOÀN THÙY TRANG	11A3	TLH	
34	NGUYỄN THỊ AN BÌNH	11A3	TLH	
35	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	11A3	TLH	
36	NGUYỄN QUỐC VIỆT	11A6	TLH	
37	PHẠM THU HIỀN	11A1	TLH	
38	NGUYỄN THỊ MINH ANH	11A2	TLH	
39	HOÀNG CHIẾN THẮNG	11A2	TLH	
40	LÊ ÁNH HỒNG	11A8	TLH	
41	NGUYỄN KIM TIẾN	11A8	TLH	
42	CÙ THỊ MINH ÁNH	11A1	TVA	không học T.Anh từ 07.12.20

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TVA1

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
2	LÊ THỊ THÙY DƯƠNG	11A1	TVA	
3	PHAN THỊ KHÁNH LINH	11A1	TVA	
4	TRƯƠNG THỊ NGỌC MAI	11A1	TVA	
5	PHẠM THỊ THANH NHÀN	11A1	TVA	
6	NGUYỄN MINH THƯ	11A1	TVA	
7	VŨ HUYỀN TRANG	11A1	TVA	
8	ĐỒNG GIA PHÚC	11A3	TVA	
9	NGUYỄN NHẬT NAM	11A4	TVA	
10	DƯƠNG THỊ ĐỨC	11A6	TVA	
11	NGUYỄN THỊ MAI ANH	11A8	TVA	
12	PHẠM PHƯƠNG ANH	11A8	TVA	
13	NGUYỄN HẢI DƯƠNG	11A8	TVA	
14	NGUYỄN TRẦN THÁI HÀ	11A8	TVA	
15	NGUYỄN DIỆU HẰNG	11A8	TVA	
16	LÝ NGỌC HIỀN	11A8	TVA	
17	BÙI THU HƯƠNG	11A8	TVA	
18	LÊ THỊ MAI HƯƠNG	11A8	TVA	
19	TRẦN THỊ LAN HƯƠNG	11A8	TVA	
20	NGUYỄN THU HUYỀN	11A8	TVA	
21	PHẠM THỊ HƯƠNG LAN	11A8	TVA	
22	TRẦN THÙY LINH	11A8	TVA	
23	NGUYỄN THỊ HIỀN LƯƠNG	11A8	TVA	
24	VŨ THỊ NGA	11A8	TVA	
25	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHI	11A8	TVA	
26	NGUYỄN LÊ HỒNG PHÚC	11A8	TVA	
27	BÙI BÍCH PHƯƠNG	11A8	TVA	
28	BÙI TÚ QUYÊN	11A8	TVA	
29	NGUYỄN NGỌC THẢO	11A8	TVA	
30	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	11A8	TVA	
31	VŨ THÙY TRANG	11A8	TVA	
32	HOÀNG CẨM TÚ	11A8	TVA	
33	LƯƠNG TRẦN CẨM TÚ	11A8	TVA	
34	LÊ TUỆ VI	11A8	TVA	
35	NGUYỄN ĐOÀN THẢO VI	11A8	TVA	
36	HÀ THỊ TỐ NGA	11A1	TVA	
37	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	11A2	TVA	
38	LÊ MINH CHIẾN	11A1	TLA	
39	NGUYỄN BÍCH NGỌC	11A1	TSA	Chỉ học T.Anh
8	BÙI KHÁNH LINH	11A4	TLH	chuyển TVA1 từ 07.12.20
24	LÊ THỊ THU HIỀN	11A8	TLH	chuyển TVA1 từ 07.12.20

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TVA2

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	PHÙNG NGỌC ÁNH	11A10	TVA	
2	VŨ THỊ QUỲNH CHI	11A10	TVA	
3	TRẦN LINH ĐAN	11A10	TVA	
4	VŨ THỊ THÙY DƯƠNG	11A10	TVA	
5	VŨ PHƯƠNG DUYÊN	11A10	TVA	
6	TRẦN THỊ THU HIỀN	11A10	TVA	
7	NGUYỄN GIA HIẾU	11A10	TVA	
8	PHẠM THU HUYỀN	11A10	TVA	
9	VŨ THỊ THU HUYỀN	11A10	TVA	
10	DƯƠNG PHƯƠNG KIÊN	11A10	TVA	
11	NGUYỄN KHÁNH LINH	11A10	TVA	
12	DƯƠNG PHƯƠNG LOAN	11A10	TVA	
13	PHẠM PHƯƠNG LOAN	11A10	TVA	
14	TRẦN BẢO NGỌC	11A10	TVA	
15	ĐOÀN MINH NGUYỆT	11A10	TVA	
16	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	11A10	TVA	
17	ĐÀO ĐỨC PHÚC	11A10	TVA	
18	HOÀNG THẢO PHƯƠNG	11A10	**VA**	
19	TRẦN THỊ HÀ PHƯƠNG	11A10	TVA	
20	LƯƠNG THỊ MINH TÂM	11A10	TVA	
21	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	11A10	TVA	
22	VŨ NGỌC NHƯ THỦY	11A10	TVA	
23	NGUYỄN CẨM VÂN	11A10	TVA	
24	NGUYỄN TIẾN VINH	11A10	TVA	
25	ĐẶNG THU HIỀN	11A2	TVA	
26	PHẠM CAO KHÁNH LY	11A2	TVA	
27	NGUYỄN VĂN QUÂN	11A2	TVA	
28	TRỊNH PHẠM MAI SƯƠNG	11A2	TVA	
29	NGUYỄN HÀ TÀI	11A2	TVA	
30	ĐINH NGỌC VÂN	11A2	TVA	
31	BÙI THẾ LÂM	11A3	TVA	
32	LÊ THỊ THU MÂY	11A3	TVA	
33	TRẦN THU THỦY	11A3	TVA	
34	VŨ THỊ THU THỦY	11A3	TVA	
35	BÙI THỊ KHÁNH HÒA	11A3	TVA	
36	VŨ MINH HẠNH	11A10	TVA	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TVA3

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀI ANH	11A4	TVA	
2	NGUYỄN QUỲNH ANH	11A4	TVA	
3	NGUYỄN MỸ DUYÊN	11A4	TVA	
4	NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG	11A4	TLA	
5	HOÀNG THÚY HIỀN	11A4	TVA	
6	NGUYỄN THU HUYỀN	11A4	TVA	
7	NGUYỄN HÀ MY	11A4	TVA	
8	NGUYỄN THỊ DIỄM QUỲNH	11A4	TVA	
9	ĐOÀN LÊ KHÁNH AN	11A5	TVA	
10	LÊ QUỲNH ANH	11A5	TVA	
11	NGUYỄN VIỆT ANH	11A5	TVA	
12	PHÙNG HÀ CHI	11A5	TVA	
13	NGUYỄN CAO LINH	11A5	TVA	
14	NGUYỄN THỊ HIỀN MAI	11A5	TVA	
15	PHẠM NGỌC MAI	11A5	TVA	
16	DƯƠNG NGUYỄN THÙY TRANG	11A5	TVA	
17	NGUYỄN HÀ AN	11A9	TVA	
18	LÊ TUYẾT ANH	11A9	TVA	
19	NGHIÊM NGỌC ANH	11A9	TVA	
20	NGUYỄN LAN ANH	11A9	TVA	
21	NGUYỄN VÂN ANH	11A9	TVA	
22	VŨ THỊ NGỌC ANH	11A9	TVA	
23	NGÔ THỊ THANH BÌNH	11A9	TVA	
24	NGUYỄN THANH BÌNH	11A9	TVA	
25	PHẠM THANH CƯƠNG	11A9	TVA	
26	NGUYỄN VŨ NGỌC DIỆP	11A9	TVA	
27	NGÔ THỊ ĐĂNG DƯƠNG	11A9	TVA	
28	NGUYỄN NGÔ PHƯƠNG HÀ	11A9	TVA	
29	TÔ VIỆT HÀ	11A9	TVA	
30	BÙI THÚY HIỀN	11A9	TVA	
31	NGUYỄN MINH HƯƠNG	11A9	TVA	
32	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	11A9	TVA	
33	PHẠM THU HUYỀN	11A9	TVA	
34	ĐÀO LÂM KHÁNH LINH	11A9	TVA	
35	ĐOÀN HỒNG LINH	11A9	TVA	
36	NGUYỄN HỒ GIA LINH	11A9	TVA	
37	NGUYỄN KHÁNH LINH	11A9	TVA	
38	NGUYỄN PHẠM KHÁNH LINH	11A9	TVA	
39	NGUYỄN CHI MAI	11A9	TVA	
40	TRẦN THU NGA	11A9	TVA	
41	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	11A9	TVA	
42	LƯU HOÀI THU	11A9	TVA	
43	VŨ DIỆU THƯ	11A9	TVA	
44	NGUYỄN DIỆU THÙY	11A9	TVA	
45	DƯƠNG THANH TÙNG	11A9	TVA	
46	NGUYỄN THẢO VI	11A9	TVA	
47	NGÔ THỊ HỒNG HẠNH	11A3	TVA	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.TVA4

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	LÊ TRÂM ANH	11A6	TVA	
2	MAI NGỌC ÁNH	11A6	TVA	
3	NGUYỄN MINH CHÂU	11A6	TVA	
4	DƯƠNG THỊ ĐỨC	11A6	TVA	
5	NGÔ GIA HUỆ	11A6	TVA	
6	TRẦN MINH HUỆ	11A6	TVA	
7	NGUYỄN TRUNG KIÊN	11A6	TVA	
8	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	11A6	TVA	
9	TRẦN THỊ HUYỀN LINH	11A6	TVA	
10	NGÔ THỊ MINH NGỌC	11A6	TVA	
11	PHẠM THỊ NHƯ QUỲNH	11A6	TVA	
12	LÊ NGUYỄN TUẤN THẢO	11A6	TVA	
13	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	11A6	TVA	
14	KIỀU THỊ THANH TRÀ	11A6	TVA	
15	LẠI GIA TÙNG	11A6	TVA	
16	NGUYỄN THỊ THỦY VÂN	11A6	TVA	
17	VŨ ĐÌNH VIỆT	11A6	TVA	
18	PHẠM THỊ YẾN	11A6	TVA	
19	TRẦN MAI ANH	11A7	TVA	
20	TRẦN THỊ LAM ANH	11A7	TVA	
21	TRẦN THÚY QUỲNH ANH	11A7	TVA	
22	TẠ THÙY DUNG	11A7	TVA	
23	VŨ TIẾN ĐẠT	11A7	TVA	
24	TRẦN HỒNG GIANG	11A7	TVA	
25	NGUYỄN THƯƠNG HIỀN	11A7	TVA	
26	HOÀNG TUẤN HÙNG	11A7	TVA	
27	NGUYỄN TRẦN HÙNG	11A7	TVA	
28	TRẦN MAI LINH	11A7	TVA	
29	NGUYỄN PHẠM KIM LOAN	11A7	TVA	
30	TRẦN NHẬT LONG	11A7	TVA	
31	LÊ KHÁNH LY	11A7	TVA	
32	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	11A7	TVA	
33	LẠI HOÀNG NGỌC MINH	11A7	TVA	
34	VŨ HÀ MY	11A7	TVA	
35	TÔ THÀNH NAM	11A7	TVA	
36	ĐÀO THÚY NGA	11A7	TVA	
37	PHẠM THỊ ÁNH NGỌC	11A7	TVA	
38	BÙI THẢO PHƯƠNG	11A7	TVA	
39	NGUYỄN PHẠM HÀ PHƯƠNG	11A7	TVA	
40	TRẦN THANH THẮNG	11A7	TVA	
41	NGUYỄN SƠN TÙNG	11A7	TVA	
42	HOÀNG MINH THƯ	11A7	TVA	
43	VŨ PHƯƠNG THẢO	11A7	TVA	
44	VŨ MINH HỒNG	11A1	TVA	
45	NGUYỄN DUY HƯNG	11A3	TVA	
46	HOÀNG TIẾN TÂM	11A6	THA	Chỉ học T.Anh

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11.THS

STT	Họ và tên	Lớp	Tổ hợp	Ghi chú
1	ĐẬU THỊ HIỀN	11A10	THS	
2	HOÀNG THỊ NGỌC ÁNH	11A2	THS	
3	NGUYỄN NGỌC HUY	11A2	THS	
4	NGUYỄN ĐỨC HUY	11A3	THS	
5	LÊ PHONG LAN	11A3	THS	
6	HOÀNG MINH TRÍ	11A3	THS	
7	TRẦN HUYỀN LINH	11A4	THS	
8	NGUYỄN MINH THÀNH	11A4	THS	
9	PHẠM NGỌC ANH	11A5	THS	
10	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	11A5	THS	
11	PHẠM THỊ DUYÊN	11A5	THS	
12	ĐỖ NGỌC LAN	11A5	THS	
13	UÔNG HỒNG NGỌC	11A5	THS	
14	MẠNH BÙI THU THỦY	11A5	THS	
15	LÊ THỊ MINH TRANG	11A5	THS	
16	PHẠM THU HUYỀN	11A6	THS	
17	HOÀNG TIẾN TÂM	11A6	THA	Học T.Anh tại TVA4
18	NGUYỄN THỊ THU HÀ	11A7	THS	
19	NGUYỄN BẢO MINH	11A8	THS	
20	PHẠM MAI PHƯƠNG	11A8	THS	
21	TRƯƠNG THỤC ANH	11A9	THS	
22	NGUYỄN BÍCH NGỌC	11A1	THA	Học T.Anh tại TVA1